

Bản án số: 227/2022/HS-ST
Ngày 21-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Lệ Chi;
2. Bà Phạm Tú Nhi.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Cao Tấn Ngoan - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 204/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 222/2022/HSST-QĐ ngày 11 tháng 7 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn Tr, sinh năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số 65/74 đường số N, khu phố K, phường Li X, thành phố Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1976 và bà Đinh Thị H, sinh năm 1977; bị cáo có 01 em sinh năm 2009; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2022 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Anh T, sinh năm 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: Số 125/51/5 đường B Đ T, phường HB, quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Bảo vệ dân phố; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; giới tính: Nam; con ông Nguyễn D, sinh năm 1960 và bà Trần Thị Lệ Th, sinh năm 1963; bị cáo có 01 em sinh năm 1995; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Huyền Tr, sinh năm 1988, có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/3/2022 cho đến nay; có mặt.

**** Người tham gia tố tụng khác:***

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Thanh D; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 19/3/2022, Nguyễn Anh T và Ngô Văn Tr đang ở phòng HS nhà nghỉ MT thuộc khu phố B Đ 3, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì cả hai có nhu cầu sử dụng ma túy nên thống nhất góp mỗi người 250.000 đồng để đi mua ma túy về sử dụng. Tr đưa T 250.000 đồng, T đón xe đến khu vực cầu B L thuộc quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh gặp và mua của một người đàn ông tên Ú (chưa rõ nhân thân, lai lịch) 500.000 đồng được 01 gói ma túy. T cất vào túi Jean phía trước, bên trái rồi đón xe về lại phòng HS nhà nghỉ MT. Tại đây, T lấy một ít ma túy cho vào nỏ để sử dụng cùng T (nỏ là do Tr đem đến, đã sử dụng hết ma túy trong nỏ), số còn lại T chia làm 02 gói gồm 01 gói nilon miệng hàn kín để trên nền gạch và 01 gói nilon miệng kéo dính cất trong túi đeo chéo vai của Tuấn.

Khoảng 21 giờ 00 cùng ngày, Công an phường A B phối hợp với Công an thành phố D A kiểm tra hành chính nhà nghỉ MT, khi kiểm tra phòng HS do T và Tr thuê, phát hiện trên nền gạch cạnh giường có 01 gói nilon miệng kéo dính chứa tinh thể trắng. Tiếp tục kiểm tra phát hiện trong túi đeo màu đen trắng có 01 gói nilon miệng kéo dính chứa tinh thể màu trắng, Tr và T khai là ma túy đá cùng nhau mua để sử dụng nên Công an phường A B tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: 02 (hai) gói nilon chứa tinh thể màu trắng; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ chai nhựa) và 01 (một) túi đeo vai màu đen trắng.

Căn cứ Kết luận giám định số 165/MT-PC09 ngày 25/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, kết luận: Mẫu tinh thể gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 1,2721 gam, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận giám định số 165/MT-PC09 ngày 25/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với đàn người đàn ông tên Ú bán ma túy cho Nguyễn Anh T tại khu vực cầu B L thuộc quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 229/CT-VKS ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Anh T, mỗi bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Đối 01 (một) bì thư niêm phong bên trong có ma túy còn lại sau giám định được niêm phong có khối lượng là 1,2358 gam, loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 nõ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ chai nhựa); 01 (một) túi đeo vai màu đen trắng, là vật cấm lưu thông và công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng đồng thời trong lời nói sau cùng các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ xác định bị cáo phạm tội: Căn cứ vào lời khai của bị cáo và người chứng kiến; biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 19/3/2022, Kết luận giám định số 165/MT-PC09 ngày 25/3/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương và những chứng cứ, tài liệu được thu thập trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 21 giờ ngày 19/3/2022, Công an phường A B phối hợp Công an thành phố D A kiểm tra hành chính nhà nghỉ MT thuộc khu phố B Đ 3, phường A B, thành phố D A, tỉnh Bình Dương phát hiện tại phòng HS có Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Anh T tàng trữ 02 gói ma túy có khối lượng 1,2721 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo tàng trữ ma túy có khối lượng 1,2721 gam, loại Methamphetamine, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó, Cáo trạng số: 229/CT-VKS ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Anh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo là người góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội nghiêm trọng, đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, áp dụng hình phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Xét 01 (một) bì thư niêm phong bên trong có ma túy còn lại sau giám định được niêm phong có khối lượng là 1,2358 gam, loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 nỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ chai nhựa); 01 (một) túi đeo vai màu đen trắng, là vật cấm lưu thông và công cụ sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với đàn người đàn ông tên Út bán ma túy cho Nguyễn Anh T tại khu vực cầu B L thuộc quận B Th, Thành phố Hồ Chí Minh, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau, là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tội danh, mức hình phạt đối với các bị cáo cũng như việc xử lý vật chứng là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Anh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/3/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 89; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì thư đã niêm phong ghi số 165/PC09, bên trong chứa 1,2358gam, loại Methamphetamine; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (01 vỏ thủy tinh, 01 ống hút nhựa, 01 vỏ chai nhựa); 01 (một) túi đeo vai màu đen trắng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/7/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Văn Tr và Nguyễn Anh T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA